



Hạ Vàng Trong Nắng Chiều

Đỗ Bình

Paris vào thu, những chiếc lá vàng, xanh, đỏ rơi rơi trong nắng chiều như những giải lụa màu trong khoảng không gian xanh biếc. Tiết trời hôm nay thật ấp, cảnh sắc như tranh nhưng hồn tôi lại cảm se se lạnh, phải chăng vì nỗi buồn tha hương ? Nhìn chiếc lá bay trong nắng tôi bỗng chạnh lòng: "Nếu gió đừng lay, và nắng cứ ngủ quên trong sương mù thì mùa thu Paris chẳng còn thơ mộng vì đường phố sẽ thiếu những cánh vàng lóng lánh bay?".

Hôm ấy tôi có hẹn với mấy người bạn nghệ sĩ mà tuổi đời của họ đã cao là Nhạc sĩ Xuân Lô, Nhà thơ nữ Hoàng Minh Tâm, và Nhà thơ Thanh Tuệ Trương Phú ; người chủ trương nhà xuất bản An Tiêm, để trao đổi văn học nghệ thuật. Những tâm hồn đồng điệu gặp nhau nơi xứ người quả là niềm vui hạnh ngộ. Họ trao cho tôi hai tập bản thảo thơ của Xuân Lô và Minh Tâm để nhờ tôi viết lời giới thiệu, còn việc thực hiện in sách sẽ do nhà thơ Thanh Tuệ Trương Phú chăm sóc. Tôi thật bối rối! Vì đây là việc làm rất khó khăn và tế nhị nên tôi đã từ chối, nhưng hai vị Xuân Lô và Minh Tâm lại muốn tôi ghi ít dòng cảm nghĩ làm kỷ niệm như một khúc nhạc dạo về một đoạn đời của lớp người tha hương. Tôi yêu thơ nên rất trân trọng tác giả ; và cũng ngại mình sơ sót làm hỏng đi sự kỳ vọng của hai vị nghệ sĩ lão thành. Không thể từ chối được nên tôi đã trải lòng mình hòa nhịp cùng hồn thơ tác giả để lắng nghe tiếng thở dài của tác giả gởi gắm qua tứ thơ, con chữ mà không chú ý đến hình thức cấu trúc thơ. Tôi thích những dòng cảm xúc xuất từ đáy lòng thành một hứ ngôn ngữ riêng ; rất chân phương nhưng đượm thắm tình người. Tôi vẫn ví hồn thơ như giọt sương mai, dù mong manh, đơn sơ nhưng vẫn long lanh trong nắng hồng, tỏa ra muôn sắc, rồi trong khoảng khắc giọt sương mai ấy sẽ vỡ thành muôn mảnh và mang theo muôn sắc rực rỡ của mặt trời về một cõi mơ nào đó.

Nhìn những nếp gấp hằn trên khuôn mặt Xuân lô và Minh Tâm như những vết nứt của mùa hạn hán, đây là vết thời gian, dấu ấn của thế kỷ ! Ẩn trong vòm sâu hốc mắt của họ tôi đã thấy những tia mắt yếu đuối nhưng ánh vẫn đầy thiết tha, tôi nghĩ: Hai vị thi nhân tuy tuổi hạc nhưng vẫn đắm say với thi phú, nghệ thuật ; hòa theo tiếng nhạc lời thơ để tâm hồn phiêu bồng tiêu dao trong cõi thơ nhạc nên rất đáng trân quý." Một ý nghĩ chợt lóe vì đã cảm được nỗi niềm nên đặt tên ngay cho thi tập "Hạ Vàng Trong Nắng Chiều". Tôi đã mượn một chút Đường thi trong Hoàng Hạc Lâu của danh sĩ Thôi Hộ đời Đường bên Trung Hoa mà thi sĩ Tản Đà đã chuyển dịch một cách tài tình:

*" Nhật mộ hương quan hà xứ thị
Yên ba giang thượng sử nhân sầu."*
Thôi Hộ

*"Quê hương khuất bóng hoàng hôn,
Trên sông khói sóng cho vừa lòng ai."*
Tản Đà

Dù trong thơ của Xuân Lô hay Minh Tâm chẳng có chút gì ảnh hưởng gì Đường Thi, nhưng tôi lại mượn chút hương của người xưa làm tựa thi phẩm. Chữ "Hạ Vàng" được mang ý nghĩa đó, và "Nắng Chiều " là hình ảnh cái nắng sắp tàn sau một ngày, ở đây nó còn ẩn chứa cái xót lại của tuổi đời, nhất là đối với những tâm hồn dễ cảm xúc như những nghệ sĩ lúc tuổi xế chiều đã từng trải qua bao thăng trầm, những trở trăn của kiếp người và thân phận tha hương. Nắng chiều ở đây còn có chút gì phảng phất màu nắng quê nhà. Mang nó vào trong thi ca như muốn tìm lại chút ấm sưởi lòng người lữ thứ khi nhớ về cố quốc.

Hoàng Minh Tâm là tác giả của 3 thi tập, bà dùng tên thật làm bút hiệu. Bà sang Pháp vào đầu năm 1950, dù ở Pháp lâu năm phải dùng ngôn ngữ bản xứ hàng ngày nhưng Hoàng Minh Tâm vẫn giữ được chất giọng Hà Nội cũ nghe rất êm và sang. Bà có dáng cao, khuôn mặt thanh tú và nụ cười rất tươi. Bà được nhiều người cảm mến do bản tính hiền hoà, đôn hậu lại hiểu khách thêm vào cuộc sống khá giả nên bà giao du rất rộng rãi nhất là thích quen với giới văn nghệ sĩ. Vì yêu văn nghệ bà đã theo học lớp ngâm thơ của nữ nghệ sĩ tài danh Bích Thuận nhưng không để trở thành nghệ sĩ diễn ngâm, mà chỉ để biết âm điệu để làm thơ, vì biết bước vào ca hát quá chậm khi tuổi đời đã cao chẳng còn hơi để luyện láy ngân nga ngọt ngào nữa.

Nói đến Minh Tâm là nói đến niềm vui, tiếng cười rộn rã như khỏa lấp những gì chất chứa trong đáy thẳm của tâm hồn? Cho nên bà rất thích vui dù chỉ một thoáng phù du để một ngày có ý nghĩa, cuộc đời có chút hạnh phúc làm nguôi ngoai nỗi buồn tha hương. Bà rất quý tôi nên cho chúng tôi mượn căn biệt thự một thời gian để làm tụ điểm sinh hoạt đón các bạn văn nghệ, họp mặt cuối tuần. Rất nhiều văn nghệ sĩ ở Paris và khắp nơi đều ghé đến đây từ giới cải lương như Bích Thuận, Hữu Phước, Mộng Tuyền... đến giới ca sĩ: Kim Nga, Thu Hương, Bích Chiêu, Mỹ Hòa, Thiên Nga, Họa Mi,....Hùng Cường, Cao Thái, Thanh Hùng... và rất nhiều văn thi nhạc sĩ... Căn nhà của Âu Dương Trọng Lễ cũng thế, biết bao những danh sĩ của VN đã ghé qua...Nói đến Xuân Lôi tôi muốn nói đến con người nhạc sĩ và vài nét sinh hoạt của ông ở hải ngoại, về tài năng và thân thể đã có nhiều người viết. Tôi biết và xem người nhạc sĩ lão thành Xuân Lôi trình diễn trước năm 75 ở Sài Gòn nhưng không được hân hạnh quen ! Những nhạc phẩm của ông và của người em trai kế ông là nhạc sĩ Xuân Tiên rất được phổ biến, lần đầu tiên tôi nghe nhạc ông vào đầu thập niên 60: "Tiếng Hát Quê Hương", và "Bài Hát Của Người Tự Do". Hai bản nhạc này đều được giải thưởng Quốc gia, riêng bài Tiếng Hát Quê Hương:" Có cô gái miền quê hát bài ca, giữa hoa lá xanh tươi bên làn gió thôn xóm nhà, khi nắng tà..." Bài hát được giải thưởng nên thịnh hành, được phổ biến trên các đài phát thanh hát hàng ngày do đó có rất nhiều người biết và thuộc. Trẻ em thời đó cải biến lời thành một bản đồng dao để hát rong ở ngoài đường, lời ca bị cải biến ảnh hưởng những tình tiết trong những truyện kiếm hiệp trung Hoa lúc đó đang ồ ạt như cơn sóng tràn ngập vào các thành phố lớn miền Nam. Bài hát bị sửa lời ca:

"Có cô gái Đồ Long lắc bầu cua, lắc một cái ra ba con gà mái, thua thấy mồ, thua thấy mồ !..."

Nhưng không riêng gì nhạc của Xuân Lôi bị biến thành bài đồng dao mà còn nhiều nhạc phẩm khác trong đó có những bản thuộc giai điệu nhẹ, trữ tình cũng bị cải biến. Có lẽ dân tộc ta triền miên trong chiến tranh, đã trải qua quá nhiều đau thương nên âm nhạc thiếu tính hài hước vui nhộn nên trẻ em đổi chút ca từ để tạo nụ cười thoải mái, làm phong phú nhạc dân gian?

Xuân Lôi viết rất nhiều nhạc, nhưng tôi thích nhất bài Nhật Nắng ông viết chung với nhạc sĩ Y Vân vào 02 05 1955 diễn tả chiều quê miền Bắc, nhưng hình ảnh có thể thấy khắp nơi trên quê hương của một chiều quê Việt nam. Lời ca của nhạc phẩm là ngôn ngữ chân phương, đượm chất thơ mang nhiều hình ảnh đẹp tạo nên một bức tranh quê sống động. Nhạc phẩm viết ở cung rê thứ, nhịp 4/4, hành âm rất chậm, diễn tả điệu giải điệu buồn ray rứt.. Bản nhạc được nhiều ca sĩ trình bày trước năm 1975 ở miền Nam và sau này ở Hải ngoại đều thành công, nhưng có lẽ chỉ có nữ danh ca Thanh Thúy trình bày trước năm 75, được sự hòa âm & phối khí rất tài tình của các nhạc sĩ, nhất là những nhạc sĩ đó đều sống trên quê hương nên đã diễn tả hồn của bản nhạc một cách tuyệt vời mà giữ được tính dân nhạc qua bản hệ ngũ cung Việt Nam hợp với chất giọng liêu trai đã đưa người nghe vào một cõi buồn man mác, lâng lâng chan chứa tình quê, nỗi nhớ nhà.

Một buổi đẹp trời ở Paris, tôi gặp tác giả bài Nhật Nắng, nhạc sĩ Xuân Lôi vì ông là khách mời trong một buổi sinh hoạt văn hóa do chúng tôi tổ chức. GS, bác sĩ Trần Văn Bằng tức nhà thơ Bằng Vân đã giới thiệu tôi với ông. Kể từ đó nhạc sĩ gia nhập trong Câu Lạc Bộ Văn Hóa VN Paris và sinh hoạt cho đến ngày ông từ giã cõi đời. Vào mùa thu năm 1995 nhiều anh chị em văn nghệ sĩ ở Paris cùng nhau đứng ra đã tổ chức cho nhạc sĩ một buổi văn nghệ chủ đề " Tiếng Hát Quê hương" và ra mắt tập nhạc. Để thực hiện chương trình, vào những ngày cuối tuần, anh chị em văn nghệ sĩ lần lượt đến họp mặt và tập dượt thời gian chuẩn bị hơn 6 tháng mới hoàn tất. Ngày ra mắt tại một hội trường trong trung tâm Paris. Khách mời là những người sinh hoạt văn hóa, giới văn nghệ sĩ và một số thân hữu của nhạc sĩ Xuân Lôi, nhưng công chúng biết nên đã rủ nhau đi nghe đến chật cả hành lang, dù hội trường chỉ chứa được 300 chỗ ngồi nhưng khách đã lên đến quá 400 ! Ban tổ chức vừa mừng vừa lo, mừng vì những người yêu nhạc sĩ Xuân Lôi còn rất nhiều, và lo là lỡ xảy ra hỏa hoạn thì không biết đâu mà lường! Đọc xong lời khai mạc lòng tôi bồn chồn đứng ngồi không yên, riêng nhạc sĩ Xuân Lôi tôi thấy ông rất an nhiên và trịnh trọng, mặt đầy hân hoan.

Một tuần trước đó, ông có nhờ chúng tôi soạn sẵn cho một bài đọc; đại ý nói về nỗi lòng người nghệ sĩ với tác phẩm và sự biết ơn của nghệ sĩ đối với công chúng. Vì biết tuổi của nhạc sĩ Xuân Lôi cao nên trước khi đến hội trường tôi có phen cho ông nhắc đừng quên mang theo bài đọc, nhưng khi gần đến lúc ra sân khấu ông chạy lại tôi bảo là đã quên bài đọc ở nhà. Tôi thoáng lạng người đi! Nói ông yên tâm, Rồi đi nhanh qua phòng bên ngồi thảo vội bài mới. Nếu ai đã từng gặp nhạc sĩ Xuân Lôi sẽ thấy ông ít nói, rất từ tốn chậm chạp, và hay cười. Nếu ông sợ nói năng vụng về nên thận trọng ít nói thì ngược lại lúc chơi nhạc trông dáng dấp rất nghệ sĩ, phong cách rất linh hoạt, nhanh nhẹn, người lắc lư, uốn lượn đôi khi cúi gập mình xuống rồi vút lên như bay bổng theo tiếng kèn điệu nhạc. Ông chơi thông thạo đủ loại nhạc cụ; Mặc dù tuổi cao nhưng tiếng

kèn Saxophone Ténor vẫn còn điều luyện, trầm bổng, dài hơi phong độ như thời còn chơi trong các phòng trà Sài Gòn năm xưa.

Nhạc sĩ Xuân Lôì là một trong số ít nghệ sĩ có lối sống rất mẫu mực ngăn nắp, lúc nào cũng ăn mặc chỉnh tề, ra đường phải veston cravate, giày bóng, hiếm thấy ông ăn mặc cầu thả. Đầu tóc luôn gọn ghẽ, cắt xén, óng mượt. Ông rất tỉ mỉ, nắn nót từng chữ khi viết thư cho ai, hoặc tự mình viết những đoạn ký. chữ của ông rất đẹp. Ông tự kể và viết nhạc, trông chẳng khác bản in. Nói đến nhạc sĩ Xuân Lôì không thể không nhắc đến đức tính đôn hậu, hiền hòa của ông, nhưng ông lại rất khó tính mỗi khi đụng đến âm nhạc. Ông than phiền với tôi về một số người đã "hát sai", chẳng biết gì solfège mà thích lên sân khấu! Do đó mỗi khi có ca sĩ nào muốn trình bày nhạc phẩm của ông, hay mời ông đi dự buổi văn nghệ, ông đều mời người ca sĩ đó đến nhà để duyệt lại bài nhạc đó trước khi trình diễn... Có lần ông chọn tôi cùng hòa nhạc một bản của nhạc sĩ Xuân Tiên, và một lần khác chúng tôi cùng hòa chung trio với giáo sư, học giả, nhạc sĩ Lê Hữu Mục. Nói về tính đôn hậu tôi thấy ông ít giận ai lâu, chỉ thoáng rồi quên.

Một hôm nhạc sĩ Xuân Lôì phôn cho tôi, ông muốn tổ chức sinh nhật thứ 80 của mình, và muốn giới hạn số khách, nên ông đã tự mời một số ít văn nghệ sĩ rất thân đến dự. Ông được nhà thơ Hoàng Minh Tâm đề nghị cho mượn ngôi biệt thự ở ngoại ô Paris. Khách mời ngoài hai ông bà nhạc sĩ Xuân Lôì & Mộng Ngọc, còn có sự hiện diện của ông bà nhạc sĩ Lê Đô mới ở Việt nam sang thăm Paris, nhà nghiên cứu âm nhạc, nhạc sĩ Trần Quang Hải, nhạc sĩ Ngân Đoài, nhạc sĩ Nguyễn Văn Hạnh, nhạc sĩ Nhất Lý, nhạc sĩ Trọng Lễ, nhạc sĩ Maynith, GS nữ nghệ sĩ Bích Thuận, danh ca Bạch Yến, nghệ sĩ Thúy Hằng, danh ca Thanh Hùng, nhà quay phim Đặng Vũ Chính, họa sĩ Thanh Lý, nhà văn Vân Hải, nhà thơ Bình Thanh Vân, nhà thơ Hoàng Minh Tâm (vì có chuyện riêng phải đi sớm). Hôm ấy trời tháng sáu, Paris ẩm áp đang nắng đẹp bỗng thời tiết thay đổi đột ngột nhiệt độ xuống 17° C lại có gió lạnh, nhưng vì đang vui không ai dám đòi di chuyển vào trong nhà! Các anh chị ở Paris đã quen với cái lạnh, duy chỉ có ông bà nhạc sĩ Lê Đô mới vừa sang Paris chưa quen với thời tiết nên luôn mặc áo khoác ấm. Dù ở xứ lạnh đã lâu nhưng ngồi lâu ngoài trời thì cũng thấm lạnh! Có người đề nghị nên dời vào trong, nhưng nhạc sĩ xuân Lôì từ chối, do đó mọi người tự đi lấy áo khoác mặc vào cho ấm, và cuộc vui kéo dài đến xế chiều mới chấm dứt thì bà Minh Tâm cũng vừa trở về. Tôi tưởng nhạc sĩ Xuân Lôì giận về sự vắng mặt của gia chủ, nhưng tuyệt nhiên trên khuôn mặt ông chẳng biểu lộ một nét giận nào cả. Về sau tôi có hỏi ông về chuyện này, ông nói:

- Người ta tử tế cho mình mượn nhà, tại mình chọn ngoài vườn, ai ngờ trời hôm đó đang nóng bức lại đổ lạnh, thế thì giận cái nỗi gì !?

Qua đó tôi học thêm được bài học xử thế.

Lần khác ông nhờ tôi tổ chức kỷ niệm : Xuân Lôì 65 năm Sinh Hoạt Nghệ Thuật & Mừng Thượng Thọ thứ 85. Địa điểm là một phòng khánh tiết rất khang trang, rộng rãi nằm trong một cao ốc vùng ngoại ô, cách Paris 5 Km. Cũng như lần trước các văn nghệ sĩ khắp nơi đến dự, cùng với đàn con cháu của ông quy về đông đủ. Nhiều người mang đến những đóa hoa tươi thắm, những chai rượu chúc mừng được đặt quanh một ổ bánh sinh nhật nhiều tầng trông rất đẹp và hấp dẫn do chính con cháu ông thực hiện. Trong chương trình văn nghệ ngoài những bài hát của Xuân Lôì do các ca sĩ hiện diện trình bày, nhạc sĩ Xuân Lôì còn biểu diễn kèn Saxophone, và trình diễn đàn Xuân Lôì-phone do chính ông sang chế. Đây là một loại đàn ghép nột số những lon sắt gồm 39 nốt chia thành 3 hàng xếp theo thang âm ngũ cung. Khi sử dụng dùng hai đũa nhạc gõ trên mặt lon. Đàn có thể trình tấu được nhiều loại nhạc qua các thể điệu, từ chậm đến nhanh, và có thể vuốt như lướt trên phím dương cầm... Một công trình nghệ thuật đã được công nhận và trưng bày ở viện bảo tàng Nhân Chủng (Musée de L'homme).

Những văn nghệ sĩ hiện diện Nhạc sĩ Trịnh Hưng, nhạc sĩ Mạnh Bích và phu nhân Bích Khuê, nhạc sĩ Tâm Bicannou và phu nhân, nhạc sĩ Anh Huy và phu nhân, nhạc sĩ Phạm Đăng và phu nhân, nhạc sĩ Maynith và phu nhân, nhạc sĩ Nguyễn Đình Tuấn và phu nhân, nhạc sĩ Xuân Giao và phu nhân ca sĩ Lê Thanh, nhạc sĩ Nguyễn Văn Hạnh và phu nhân, nhạc sĩ Xuân Vinh, nhạc sĩ Ngân Đoài, nhà văn Tô Vũ, đôi uyên ương nhà văn Bình Huyền, nhà văn, nhà biên kịch Văn Bá và phu nhân Sylviane, nhà văn Diễm Thy và phu quân nhà báo Lê Trân, nhà văn Vân Hải và phu quân nhà báo Tôn Thất Vinh, nhà thơ Phương Du và phu nhân, nhà thơ Thiên Định, nhà thơ Hoàng Minh Tâm, nhà báo Ngọc Khôi , nữ nghệ sĩ Bích Thuận và phu quân Émile Hiếu, nghệ sĩ Trần Nghĩa Hiệp và phu nhân, họa sĩ Vĩnh Ân, họa sĩ Việt Hồ, họa sĩ Nguyễn Đức tăng, danh ca Cao Thái, danh ca Thanh Hùng , ca sĩ Phạm Đức, ca sĩ Pauline Ngọc, nhiếp ảnh gia Huỳnh Tâm, nhà hoạt động xã hội Thy Như và phu quân, nhà quay phim Đặng Vũ Chính, đạo diễn Trần Song Thu, giáo sư Võ Thu Tịnh, giáo sư Phạm Thị Nhung, giáo sư Nguyễn Thị Hoàng, giáo sư Trần Văn Quới và phu nhân, giáo sư Phạm Văn

Thoại và phu nhân Tường Loan, bác sĩ Đỗ ngọc Giao và phu quân, tiến sĩ Trần Huy Ngọc Hoa, nhà thơ Đỗ Bình và phu nhân nghệ sĩ Thúy hằng..v...v... Ngoài ra còn có sự phụ diễn múa của nhóm Nguyệt san Ngày Mới, nhóm Phượng Ca Dân Nhạc của Gs Phương Oanh, và nhóm Thanh Thiếu Niên Miền Bắc Paris. Ông Nguyễn Như Giác phụ trách phần nghi lễ mừng thượng thọ. Ông bà Xuân Lôi Mộng Ngọc rất cảm động vui sướng và chỉ thốt được hai chữ cảm ơn phát từ đáy lòng cùng bằng hữu và con cháu.

Sau buổi nhạc ấy nhạc sĩ Xuân Lôi đã ngỡ ý cùng tôi là ông muốn viết cuốn hồi ký văn nghệ về cuộc đời ông. Tôi bằng lòng và hai tháng sau ông mời tôi lên và trao bản thảo viết tay rất sạch sẽ và rõ ràng. Tôi đem về đọc và sau hai tuần lễ tôi đến gặp ông và đưa ra ý kiến. Tôi biết ông quen quá nhiều người trong giới sinh hoạt văn hóa, nhất là đối với những văn nghệ sĩ cùng thời với ông, những người mở đầu cho nền Tân Nhạc VN Nguyễn Xuân Khoát, Lê Yên, Thẩm Oánh, Văn Chung, Doãn Mẫn, Đan Trường, Dương Thiệu Tước, Lê Thương, Văn Cao, Hoàng Quý, Nguyễn Đình Phúc, Từ Phác, Lương Ngọc Châu, Nguyễn Thiện Tơ... và nhóm Tự Lực Văn Đoàn... nên cuốn hồi ký sẽ vô cùng phong phú, rất hữu ích cho những ai muốn có thêm tư liệu để viết biên khảo sau này. Do đó cuốn sách phải được in ấn đàng hoàng, có bìa dày để chứa đủ những bằng hữu mà một thời ông đã từng gặp gỡ, quen biết.

Để tiến hành cho việc viết hồi ký tôi thường xuyên lên nhà nhạc sĩ Xuân Lôi, hoặc phôn để nghe ông nói. Tôi cố gắng rút vì sợ tuổi ông không thể kéo dài được với thời gian! Những điều mà nhạc sĩ Xuân Lôi kể cho tôi nghe về những khuôn mặt văn nghệ sĩ từng vang bóng thời tiền chiến cũng như đương đại, đó là những điều thật mới lạ tôi chưa bao giờ được biết hay thấy trong sách. Những chuyện rất đời thường nhưng lại rất kỳ thú, độc đáo về những bằng hữu mà bấy lâu ông chẳng nói. Thật là uổng phí nếu những điểm son đó không được người đời nhắc lại, vì số người biết họ nay còn quá ít trên cõi đời! Do đó tôi náo nức bảo ông viết lại những điều ông kể.

Mặc dù ông đã viết lại và bỏ tước, so với bản thảo ban đầu có khá hơn nhiều, nhưng ông không phải là nhà văn, chưa kể tuổi đời quá cao, nên việc ghi lại ký ức diễn tả qua ngòi bút lại càng khó hơn! Hai năm chót ông bị bệnh thường xuyên, thêm vào đó là căn bệnh hoại huyết nhưng ông rất can đảm không hé răng nên bằng hữu chẳng một ai biết, ngoại trừ gia đình. Có lẽ căn bệnh ngày càng trầm trọng, nên gia đình ông rút ngắn lại lịch trình thực hiện tập hồi ký như mong muốn, chạy đua với thời gian để cuốn hồi ký bằng mọi giá phải có trước khi ông lìa đời. Nhạc sĩ gọi tôi để thông báo gởi trả tất cả những chi phiếu của bằng hữu giúp ông trong việc in ấn, ông cho biết gia đình ông sẽ lo hết chuyện này. Và cuốn hồi ký đã được gởi sang Canada in, sau khi in xong sẽ ra mắt ở Paris để tặng bằng hữu mà không bán. Dù ông muốn ghi thêm những chi tiết độc đáo về những năm tháng sinh hoạt của ông với bằng hữu, nhưng vì tuổi già bệnh tật nên "lực bất tòng tâm"! Con cháu ông đã thực hiện tập hồi ký nhanh để làm món quà tinh thần tặng ông trước khi ông già từ tất tả. Trong lúc nhạc sĩ Xuân Lôi còn sinh thời tôi thường nghe ông kể chuyện văn nghệ và nhắc nhiều những người ông quý, trong đó có người em của ông là nhạc sĩ Xuân Tiên. Có thể nói trong bất cứ buổi văn nghệ dù trình diễn trên sân khấu hay sinh hoạt trong vòng thân hữu ở Paris suốt thời gian qua, ông đều trình tấu ít nhất một lần về nhạc của Xuân Tiên.

Dù là người ngoại đạo, nhạc sĩ Xuân Lôi được Thư Viện Giáo Xứ Việt Nam Paris đã tổ chức ra mắt cuốn hồi ký của nhạc sĩ Xuân Lôi. Vị giám đốc thư viện là một linh mục, đồng thời cũng là một nhà thơ có bút hiệu Cung Chi. Mở đầu, giáo sư TS Lê Đình Thông nói về: "*Mục đích của thư viện, và Những nhà văn đầu tiên Công Giáo viết văn bằng chữ quốc ngữ*". Tiếp theo nhà thơ Cung Chi đã nói về Ý nghĩa buổi ra mắt sách và trân trọng giới thiệu vài nét về nhạc sĩ Xuân Lôi. Kế đến GS TS Lê Mộng Nguyên đi sâu vào Quá trình những sinh hoạt nghệ thuật của nhạc sĩ Xuân Lôi. Khách tham dự rất đông, chật cả nhà thờ. Riêng tôi được phụ trách việc bao sân mời các diễn giả và nhắc các nghệ sĩ trước khi trình diễn. Hôm ấy tôi thấy ông vui sướng vì đã toại nguyện.

Những văn nghệ sĩ đã từng đến với Nhạc sĩ Xuân Lôi và cũng đã già từ cuộc đời về cõi vĩnh hằng: Nhạc sĩ Lương Ngọc Châu, nhạc sĩ Michel Mỹ, nhạc sĩ Đan Trường, nhạc sĩ Phạm Duy, nhạc sĩ Trịnh Hưng, nhạc sĩ Lê Đô, nhạc sĩ Mạnh Bích, nhạc sĩ Xuân Vinh, nhạc sĩ Vũ Thái Hòa, danh ca Thanh Hùng, họa sĩ Vĩnh Ân, họa sĩ Việt Hồ, Nhà thơ Bằng Vân GS Trần Văn Bằng, nhà biên khảo GS Võ Thu Tịnh, nhà biên khảo Lương Giang Phạm Trọng Nhân, nhà biên khảo Bùi Sỹ Thành, nhà văn Tô Vũ, nữ sĩ Minh Châu Thái Hạc Oanh, nữ sĩ Liên Trang Phạm thị Ngoạn, nữ sĩ Bình Thanh Vân, nhà thơ Thanh Tuệ Trương Phú, nhà thơ Phượng Linh Đỗ Quang Trị, nhà thơ Vũ Nguyên Bích, điêu khắc gia Anh Trần.

Đối với người nghệ sĩ, ước mơ lớn nhất của đời họ là để lại cho đời dăm ba tác phẩm. Nếu mai sau tác giả và tác phẩm có đi vào quên lãng, thì dù ở một chốn xa xôi nào đó, người nghệ sĩ chắc hẳn sẽ vui vì đã có lần họ rong chơi cõi đời và đem hết cảm xúc của tâm hồn dệt cho thế nhân những đóa hoa lòng muôn sắc./.

Đỗ Bình